



CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ QUỐC TẾ

BẢN TIN ISG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN - VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ

BẢN TIN QUÝ SỐ 2/2016

TRONG SỐ NÀY:

Kế hoạch hành động phát triển kinh tế - xã hội 2016-2020

Thúc đẩy sản xuất phục hồi đà tăng trưởng ngành nông nghiệp 2016

Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp và phát triển nông thôn : thách thức và những giải pháp lớn

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ VỀ PHÁT TRIỂN KT-XH 5 NĂM 2016 - 2020



Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết 63/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ nhằm quán triệt và chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.

Chương trình hành động (CTHD) sẽ cụ thể hóa các nhiệm vụ nhằm thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và phải thể hiện được vai trò kiến tạo của Chính phủ, lấy doanh nghiệp làm đối tượng phục vụ, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh.

Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 11 đã thông qua Nghị quyết số 142/2016/QH13 ngày 12/4/2016 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 với mục tiêu tổng quát là bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn 5 năm trước. Đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh. Phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ, tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, tăng cường phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân.

Bên cạnh đó, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu,

quản lý hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường. Tăng cường quốc phòng, an ninh, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia và bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và chủ động hội nhập quốc tế. Giữ gìn hòa bình, ổn định, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để xây dựng và bảo vệ đất nước. Nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế. Phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo

hướng hiện đại.

Đồng bộ giải pháp cho mục tiêu phát triển kinh tế giai đoạn 2016-2020 (i) Ổn định kinh tế vĩ mô; (ii) Nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; (iii) Hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp phát triển và Mở rộng tối đa phạm vi và cơ hội cho đầu tư tư nhân; (iv) Tạo điều kiện hộ cận nghèo, hộ nghèo tự vươn lên thoát nghèo bền vững. (Toàn văn Nghị quyết 63/NQ-CP trên trang www.isgmard.org.vn)

THÚC ĐẨY SẢN XUẤT PHỤC HỒI ĐÀ TĂNG TRƯỞNG NÔNG NGHIỆP 2016

Tân Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường và thách thức về bài toán tăng trưởng âm của nông nghiệp đầu năm 2016

Tăng trưởng trong ngành nông nghiệp đã có dấu hiệu suy giảm trong vài năm trở lại đây, năm sau tăng trưởng chậm hơn năm trước. Nguy cơ này đã được cảnh báo từ cách đây 8 năm, song vẫn gây 'sốc' khi 6 tháng đầu năm 2016, lần đầu tiên nông nghiệp tăng trưởng âm (-0,18%) trong suốt 30 năm đổi mới.

Tăng trưởng nông nghiệp âm là vấn đề rất bức xúc vì sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của 70% số dân sống ở khu vực nông thôn và trong số đó là 46% lao động trong khu vực nông nghiệp.

Nguyên nhân chính vẫn là (i) khách quan là thiên tai, hạn hán,

xâm nhập mặn và (ii) nguyên nhân chủ quan chính là tài nguyên thiên nhiên đang cạn kiệt, trong khi nông dân cũng đang rất kiệt sức bởi không chỉ do trình độ sản xuất thấp mà còn do khó có thể tiếp xúc với các chính sách của cơ quan quản lý nhà nước.

Phát biểu tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XIV chiều 29/7/2016, tân Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Nguyễn Xuân Cường ghi nhận ý kiến của các đại biểu Quốc hội (ĐBQH) về những việc cần phải làm đối với ngành nông nghiệp. Bộ trưởng cũng chia sẻ, 'nông nghiệp đang đứng trước 3 thách thức rất lớn, mang tính sống còn, đòi hỏi



Tân Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Nguyễn Xuân Cường

phải tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng hàng hóa, chuỗi giá trị bền vững'.

(i) Năng suất lao động thấp, sản xuất nhỏ lẻ

(ii) Biến đổi khí hậu ngày càng diễn ra nhanh và khắc nghiệt hơn

(iii) Nâng cao sức cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập sâu rộng

Nhiệm vụ 6 tháng cuối 2016 - phục hồi đà tăng trưởng nông nghiệp



Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Nguyễn Xuân Cường

Để phục hồi đà tăng trưởng nông nghiệp, bên cạnh việc

tập trung vào các giải pháp căn cơ, lâu dài như tái cơ cấu, tổ chức ngành hàng, thì những tháng cuối năm 2016 phải dồn lực vào những biện pháp, vào những khu vực, vào những vấn đề có thể đẩy tăng trưởng lên, bù lại tăng trưởng âm của những tháng đầu năm.

Bộ trưởng chỉ đạo đối với sản xuất nông nghiệp 6 tháng cuối 2016 như sau:

- Đối với ngành trồng trọt, ngành bị tổn thương nặng vào 6 tháng đầu

2016, biện pháp số một là phải rà soát tất cả khối trồng trọt. Sáu tháng cuối 2016, cần tập trung một số cây công nghiệp như chè, tiêu, điều; một số cây ăn quả; Cây lương thực cần tập trung khai thác điều kiện khí hậu, thời tiết, thủy văn để phát triển vụ lúa thu đông ở đồng bằng sông Cửu Long.

Đối với nhóm mặt hàng rau quả, từ tháng 6 trở đi, tốc độ tăng trưởng của mặt hàng này khá tốt, bình quân chung tăng trưởng 37%/

¹ Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Nguyễn Xuân Cường



tháng do vào vụ thu hoạch chính của một số loại quả xuất khẩu chủ lực và rau vụ đông. Năm nay khả năng giá trị xuất khẩu rau quả sẽ lần đầu tiên vượt gạo, đạt khoảng 2,5-2,6 tỉ đô la Mỹ. Ngoài ra, các cây công nghiệp như điều, cà phê, tiêu đều tăng, còn du địa phát triển và các địa phương đang tập trung quyết liệt

đẩy mạnh sản xuất. Theo thống kê của Bộ Nông nghiệp & PTNT, trong 8 tháng đầu năm 2016, xuất khẩu cà phê, tiêu và điều đều có tốc độ tăng trưởng đáng kể từ 12% đến 20% về giá trị so với cùng kỳ năm trước.

- Phát triển là nuôi trồng thủy sản, cụ thể là con tôm nước lợ với thuận lợi là thị trường hiện nay khá tốt và dự kiến có thể tăng diện tích tôm nước lợ lên 690.000 ha để có được sản lượng vào khoảng 680.000 tấn. Nếu như làm được điều này là có thêm được 50.000 tấn tôm, tương đương giá trị của 1 triệu tấn lúa. Quan trọng là phải quản lý được 3 khâu: (i) Chất lượng giống; (ii) Quy trình chăm sóc; (iii) Xúc tiến thương mại.

- Về phát triển chăn nuôi: tổng thể cả lợn, gia cầm, trâu bò đều còn khả năng phát triển xét về sức sản xuất, giá thành chăn nuôi lẫn nhu cầu của thị trường. Trong đó, tiềm năng là sản xuất chăn nuôi lợn cung cấp thị trường nội địa và thị trường xuất khẩu lợn hiện cũng đang có những cơ hội tốt.

Theo Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường, nếu tập trung tất cả các giải pháp đồng bộ, nỗ lực cố gắng phấn đấu tăng trưởng đạt 1%. Trước mắt, cần giải quyết tốt 3 vấn đề: tăng cường năng lực cạnh tranh của ngành; tổ chức lại sản xuất và phát triển HTX nông nghiệp; nâng cao chất lượng sản phẩm và an toàn thực phẩm.

THỨC ĐẨY DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀO PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP

Thực trạng đầu tư của doanh nghiệp vào nông nghiệp, nông thôn hiện nay

Hiện nay, trong quá trình tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, vai trò của các doanh nghiệp nông nghiệp rất quan trọng nhưng còn chưa được phát huy tương xứng tiềm năng.

Thực tế, doanh nghiệp nông nghiệp chiếm tỷ lệ nhỏ và tốc độ phát triển rất chậm, năm 2014 chỉ chiếm dưới 1% trong tổng số các doanh nghiệp được điều tra với 3.844 doanh nghiệp. Đến năm 2015, số doanh nghiệp nông nghiệp giảm xuống chỉ còn 3.640 doanh nghiệp trong tổng số 500.000 doanh nghiệp.

Trong khi đó, cơ cấu của các doanh nghiệp nông lâm thủy sản chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa, chiếm 96,53% tổng số doanh nghiệp. Có khoảng 50% doanh nghiệp ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản có quy mô hoạt động siêu nhỏ (dưới 10 lao động); doanh nghiệp hoạt động nhiều nhất trong lĩnh vực nông nghiệp chiếm 47,63%, tiếp đến là thủy sản 35,43% và ít nhất là lâm nghiệp 16,63%. Bên cạnh đó, tổng

vốn đầu tư của xã hội cho nông nghiệp, nông thôn chiếm tỷ trọng rất thấp, khoảng 5,4 - 5,6% tổng vốn đầu tư cả nước, trong khi nông nghiệp vẫn đóng góp 17,7% GDP cả nước vào năm 2014.

Rõ ràng, thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn thời gian qua còn rất hạn chế và chưa tương xứng với tiềm năng, cũng như nhu cầu phát triển của ngành nông nghiệp.

Giai đoạn 2010-2014, tốc độ tăng doanh nghiệp nông lâm thủy sản đạt bình quân 10,6%, thấp hơn so với mức tăng của doanh nghiệp nói chung là 10,9%/năm; tỷ trọng doanh nghiệp nông lâm thủy sản so với doanh nghiệp cả nước cũng giảm từ 1,01% năm 2010 xuống còn 0,96% năm 2014; đa phần là doanh nghiệp có quy mô vốn nhỏ (số doanh nghiệp có quy mô vốn dưới 5 tỷ đồng chiếm khoảng 55%).

Đáng chú ý, vốn đầu tư tập trung chủ yếu ở các vùng thuận lợi, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và Bắc



Bộ, các vùng khó khăn hơn như Trung du miền núi phía Bắc, một số tỉnh miền Trung, Tây Nguyên chưa có nhiều nhà đầu tư quan tâm.

Trong khi đó, đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) mới ở giai đoạn thí điểm, quy mô nhỏ, phạm vi hẹp, các chính sách mới chưa được triển khai và chưa thu hút được sự quan tâm của các doanh nghiệp về loại hình đầu tư này.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT khẳng định 'Doanh nghiệp là "hạt nhân" trong liên kết chuỗi sản xuất nông nghiệp'.

Những nguyên nhân cản trở doanh nghiệp đầu tư vào phát triển nông nghiệp

Sau 3 năm tái cơ cấu, đến nay mới chỉ có 1% các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, có đến 90% doanh nghiệp nhỏ và "siêu nhỏ", trong khi những doanh nghiệp có vai trò "đầu tàu" rất ít. Những nguyên nhân chính:

²Ts. Đặng Kim Sơn, Chuyên gia nông nghiệp

³Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn, 2014

Thiếu nguồn lực, doanh nghiệp khó đầu tư vào nông nghiệp : Đặc thù của doanh nghiệp nông nghiệp là cần quy mô đất rộng. Trong khi đó, đất do người dân sử dụng vẫn còn manh mún, chưa được chính quyền địa phương tập hợp. Chính vì thế, doanh nghiệp ngại rủi ro nên không dám mạnh tay đầu tư dài hạn. Ngoài ra, có chính sách nhưng thiếu nguồn lực, cơ chế chưa minh bạch khiến lĩnh vực nông nghiệp thiếu tính hấp dẫn đầu tư.

Thiếu cơ chế cho khoa học công nghệ : 90% các kết quả nghiên cứu và đầu tư cho khoa học công nghệ hiện vẫn do các cơ quan nhà nước thực hiện, chưa xuất phát từ thực tế nên khó đi vào cuộc sống. Bên cạnh đó, tiếng nói của người nông dân và doanh nghiệp, người trực tiếp tiếp thu khoa học công nghệ không được sử dụng để lên kế hoạch và đánh giá tiến bộ khoa học công nghệ. Những nghiên cứu khoa học để đột phá trong lĩnh vực nông nghiệp nên để các doanh nghiệp bỏ tiền đầu tư, Nhà nước chỉ hỗ trợ về chính sách.

Doanh nghiệp nông nghiệp vẫn khó rất khó khăn trong việc tiếp cận đất đai, tín dụng, cộng với chính sách thuế chưa phù hợp làm hạn chế rất nhiều sự tham gia của doanh nghiệp, trong khi đầu tư vào KHCN nông nghiệp cần có vốn lớn và rủi ro cao.

Khả năng tiếp cận chính sách khuyến khích đầu tư nghiên cứu ứng dụng KHCN của doanh nghiệp nông lâm thủy sản. Trong khoảng 200 doanh nghiệp được hỏi thì tỉ lệ doanh nghiệp được hưởng lợi từ những ưu đãi này chỉ từ 1-3%. Tỉ lệ thụ hưởng cao nhất là ưu đãi về tín dụng, với 20% số doanh nghiệp được hỏi trả lời là việc vay vốn tín dụng dễ dàng.

GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP

1. Tích tụ ruộng đất - yếu tố quan trọng thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp

Một yếu tố đặc biệt quan trọng góp phần tái cơ cấu nông nghiệp thành công quan trọng nhất chính là đột phá về chính sách đất đai để tích tụ đất vào những người sản xuất, kinh doanh giỏi, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp.

Đất đai trong nông nghiệp cũng phải sử dụng linh hoạt theo tín hiệu của thị trường, không phụ thuộc quá nhiều vào đất lúa mà có thể chuyển sang các cây trồng giá trị kinh tế cao và thủy sản. Có như thế mới xây dựng được những vùng chuyên canh và thu hút doanh nghiệp đầu tư⁴.

Muốn doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp hỗ trợ tái cơ cấu nông nghiệp thì cần làm ngay hai việc là: (i) Tích tụ ruộng đất và (ii) đẩy mạnh kinh tế tập thể trong sản xuất nông nghiệp, nhưng phải tích tụ ruộng đất mà vẫn bảo đảm được quyền lợi của người nông dân. Chúng ta đã có nhiều mô hình thành công, do đó cần tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi cho doanh nghiệp. Phải bảo đảm chủ trương, chính sách để tích tụ ruộng đất, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển.

Xác định đúng vai trò của Nhà nước trong đầu tư vào nông nghiệp; các chính sách tạo thuận lợi cho sử dụng nguồn nước và đất có hiệu quả; cải cách dịch vụ công trong nông nghiệp; các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp; quy hoạch sản xuất nông, lâm, thủy sản;



cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ để khuyến khích doanh nghiệp tư nhân tham gia đào tạo nghề cho nông dân; chính sách tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp⁵.

“Quá trình huy động vốn đầu tư nông nghiệp phải huy động các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất cả doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài, gắn với đổi mới hình thức tổ chức sản xuất. Đồng thời, phát triển mạnh hình thức hợp tác xã thể; tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp, doanh nghiệp với nông dân, nông dân và hợp tác xã... nhằm hình thành các vùng chuyên canh để tạo ra vùng sản xuất lớn có giá trị cao”⁶

Thực tế cho thấy, sự manh mún, nhỏ lẻ đó khiến tích tụ đất để doanh nghiệp đầu tư là vô cùng khó khăn, khó có thể tích tụ được hàng trăm hecta đất

“sạch”, trong khi các doanh nghiệp lại mong muốn có tới hàng ngàn hecta đất để đầu tư phát triển sản xuất. Theo lãnh đạo Bộ Nông nghiệp&PTNT, trước mắt phải dành một quy mô đất “sạch” cho doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực chế biến, ưu tiên công nghệ cao theo hướng thúc đẩy liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp và người dân góp đất cùng doanh nghiệp. “Đầu tư vào nông nghiệp cũng phải lựa chọn, trước hết là ưu tiên cho lĩnh vực công nghệ cao”⁷



⁴Ts. Đặng Kim Sơn, Chuyên gia nông nghiệp

⁵Trưởng Ban Kinh tế Trung ương Nguyễn Văn Bình

⁶Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại hội nghị tái cơ cấu ngành nông nghiệp, 25/8/2016

⁷Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp&PTNT Hà Công Tuấn

2. Thúc đẩy đầu tư theo PPP

Khởi thảo từ Diễn đàn kinh tế thế giới về Đông Á 2010 về “Tầm nhìn mới trong nông nghiệp” với định hướng phát triển các mô hình hợp tác đối tác công tư (PPP), đến 2015, Bộ Nông nghiệp và PTNT cùng với các đối tác đã thành lập được 7 nhóm công tác “Đối tác công tư” (PPP) các ngành hàng nông sản hoạt động trên phạm vi rộng và bước đầu thu được nhiều kết quả đáng ghi nhận. PPP vẫn được coi là đáp ứng đúng để giải bài toán thu hút đầu tư vào nông nghiệp; đồng thời, sẽ giúp gỡ những điểm nghẽn trong cơ chế thu hút đầu tư, tạo ra cho nông nghiệp Việt Nam diện mạo mới.

PPP là xu thế tất yếu và giải pháp quan trọng nhằm huy động tốt hơn các nguồn lực công và tư. Không chỉ thế, mô hình PPP đã thu hút được nguồn lực, kinh nghiệm quản lý và sự tham gia của nhà đầu tư tư nhân và nhân dân trong xây dựng cơ sở hạ tầng nông nghiệp, sử dụng hiệu quả hơn vốn đầu tư công, nâng cao được năng lực cạnh tranh, giá trị gia tăng của nông sản. PPP đã khai thác nguồn lực, công nghệ, quản lý, thương hiệu và thị trường của các tập đoàn đa quốc gia, tạo mô hình tốt để rút kinh nghiệm triển khai trên diện rộng.

Thực tế triển khai một số mô hình thí điểm PPP với các tập đoàn xuyên quốc gia và các tổ chức quốc tế như

Nestlé, Unilever, IDH, IFC... thời gian qua đã thu được những kết quả tốt, năng suất và sản lượng nông sản của các dự án PPP tăng, thu nhập của người nông dân nhờ đó cũng tăng lên. Đáng chú ý là sau quá trình hợp tác triển khai các dự án, nhiều nông dân đã thay đổi cách thức, tập quán canh tác truyền thống với mô hình khép kín theo chuỗi, hiện đại hơn.

Hợp tác công tư trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp triển khai theo Nghị định 15/2015 của Thủ tướng Chính phủ sẽ thúc đẩy tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, góp phần tăng cường vai trò của doanh nghiệp tư nhân, kết nối sản phẩm tới thị trường, đáp ứng yêu cầu của các Hiệp định thương mại tự do (FTA).

Hình thức đầu tư PPP đã thực hiện thành công ở nhiều nước song vẫn còn mới ở Việt Nam, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp. Hiện tại, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ thúc đẩy hình thức đầu tư này nhưng sau 5 năm triển khai, mô hình PPP vẫn chưa nhân rộng được như mong đợi. Bên cạnh đó, tính bền vững của các mô hình vẫn là vấn đề thách thức cho cả đối tác “công” và “tư”, còn nông dân thì vẫn chờ đợi sự “đột phá” mới.



Những vấn đề đặt ra nếu muốn khuyến khích đầu tư theo PPP vào lĩnh vực nông nghiệp

- Hiện tại, Bộ Nông nghiệp & PTNN đang khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 về đầu tư theo hình thức PPP, đặc biệt là trong nông nghiệp; thúc đẩy áp dụng PPP trong sản xuất và xây dựng hạ tầng nông nghiệp nông thôn, chuyển dần việc cung cấp một số dịch vụ sang cho tư nhân và các tổ chức xã hội thực hiện.

- phải đẩy mạnh áp dụng PPP trong các dự án cung cấp dịch vụ công nông thôn và xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng nông thôn

- Để PPP thực sự là động lực giúp ngành nông nghiệp phát triển cần cân bằng lợi ích giữa các bên

- Các địa phương cần ‘cởi mở’ trong chính sách thu hút đầu tư nhằm giữ chân các doanh nghiệp ‘nội’ có nền tài chính mạnh, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp này bỏ vốn lớn vào các dự án PPP.

3. Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp

Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường nói, cho biết, Nghị định 210/2013/NĐ-CP về thu hút, ưu đãi hướng dẫn các doanh nghiệp đầu tư nông nghiệp, qua 1 thời gian thực hiện một số nơi đã làm được nhưng trên bình diện chung chúng tôi đánh giá một số nội dung của chính sách chưa thực sự đi vào cuộc sống. Cụ thể như: chính sách này áp dụng trên các vùng miền tuy nhiên điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của các vùng miền là khác nhau và chính sách chưa phân định được điều này.

Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và PTNT cũng cho biết, với những địa phương mà Trung ương đang điều tiết về ngân sách thì bản thân các địa phương rất khó có kinh phí triển khai hỗ trợ theo Nghị định 210. Trong khi ở cấp Trung ương chỉ tập trung hỗ trợ những dự án đầu tư nông nghiệp quy mô lớn, nên mặc dù có chính sách nhưng khi triển khai đến địa phương, doanh nghiệp cũng khó tiếp cận được nguồn hỗ trợ này vì thiếu kinh phí.

Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường kêu gọi ‘Khơi dậy khát vọng đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn’ của doanh

nh nghiệp. Ba 3 nội dung lớn tập trung vào: Một là, tập trung khai thác lợi thế của 10 sản phẩm nông sản có tính thương hiệu quốc gia từ 1 tỷ USD trở lên; Thứ hai, tập trung vào phân khúc những sản phẩm chủ lực của tỉnh, thí dụ như vải thiều Lục Ngạn, nhãn Hưng Yên, các tỉnh đều có mặt hàng lợi thế riêng của mình. Riêng vải thiều Lục Ngạn năm vừa qua thắng lợi chúng ta 5.000 tỷ. Nhóm thứ ba, tập trung vào những sản phẩm mang tính chất đặc sản của từng tiểu vùng theo mô hình OCOP của Quảng Ninh, mỗi làng một sản phẩm - một chương trình mới thực hiện được 3 năm nhưng hiện nay đã hơn 100 doanh nghiệp ra đời ở khu vực đó, hơn 100 HTX kiểu mới, tạo ra hơn 238 sản phẩm có thương hiệu hàng hóa, tiêu thụ trên thị trường rất tốt. Ba phân khúc của 3 dạng sản phẩm sẽ có những chương trình gặp mặt, trao đổi, đề xuất để các doanh nghiệp tập trung hơn vào 3 nhánh sản phẩm để làm sao thúc đẩy sự nghiệp xây dựng nông thôn mới, xây dựng kinh tế nông thôn, chương trình tái cơ cấu nông nghiệp được phát triển.



Mua bán sáp nhập (M&A) trở thành một mảng sáng nổi bật trong tình hình kinh tế toàn cầu năm 2015 và Việt Nam được nhận định là khoảng giữa của làn sóng M&A thứ 2 (giai đoạn 2014 - 2018). Trong đó, nông nghiệp - thực phẩm là lĩnh vực chứng kiến hàng loạt các thương vụ M&A. Điển hình như các doanh nghiệp PAN Group, GTN - Giai đoạn 2014-2015 là giai đoạn các tập đoàn đẩy mạnh M&A các

M&A VÀ LÀN SÓNG ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP CỦA CÁC DOANH NGHIỆP LỚN

công ty trong ngành thực phẩm và đồ uống. Đây là thị trường tiềm năng với 90 triệu dân và tốc độ tăng trưởng đều đặn trên 6%/năm đã đẩy mạnh các thương vụ M&A trong ngành nhằm tăng quy mô và bành trướng thị phần. Bên cạnh đó, xu hướng đầu tư vào các ngành nông nghiệp sạch, thực phẩm chế biến sạch đang được các nhà đầu tư trong và ngoài nước săn đón.

Hiện nay thị trường đang có sự chuyển dịch ngấm của các DN trong các lĩnh vực trước đây phát triển nóng như chứng khoán, bất động sản, khai thác khoáng sản... sang lĩnh vực nông nghiệp. Các tập đoàn lớn trong nước như HAGL, Hòa Phát, Đức Long Gia Lai, Bất động sản Phát Đạt, Chứng khoán Sài Gòn, Thành Thành Công, FPTI đang có nhu cầu rất lớn về quỹ đất để phát triển các dự án nông nghiệp của mình nhằm thay thế cho các cơ hội đầu tư ngắn hạn.

CTCP TẬP ĐOÀN PAN (THE PAN GROUP)

CTCP Tập đoàn PAN (The PAN Group) đã dịch chuyển toàn toàn vào chuỗi giá trị nông nghiệp sau khi thoái vốn khỏi PAN Sercives vào tháng 3/2016. Hiện PAN đã rót khoảng 100 triệu USD vào các công ty nông nghiệp và thực phẩm từ năm 2013 đến nay.

PAN Group sở hữu 3 công ty con là CTCP Thực phẩm PAN (PAN Food) hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và thực phẩm, công ty PAN-Salad Bowl sản xuất kinh doanh rau và hoa, CTCP Giống cây trồng trung ương (NSC). Riêng trong lĩnh vực giống, bước khởi nguồn của ngành nông nghiệp, PAN đã sở hữu 5 công ty giống.

Với bộ nhận diện thương hiệu mới từ tháng 10/2015, Tập đoàn này đang tiến sâu vào chuỗi cung cấp thực phẩm sạch với việc hoàn thành giai đoạn xây dựng hệ thống nền tảng nông nghiệp và thực phẩm trong chuỗi giá trị "farm - food - family" và bước sang giai đoạn xây dựng hệ thống phân phối với các sản phẩm thương hiệu 'sạch'. Chủ tịch HĐQT The PAN Group ông Nguyễn Duy Hưng cho rằng, tâm lý một số đại gia nghĩ chỉ cần có tiền có thể làm được tất cả mọi thứ từ A-Z rất dễ thất bại. Quan điểm của ông Hưng khi đầu tư vào một ngành mới phải bắt đầu bằng thị trường, khi có thị trường mới nghĩ đến chuyện đầu tư tiếp. The PAN Group tham gia kết hợp giữa nhà tài chính, nhà khoa học và doanh nghiệp để chiếm lĩnh thị trường, xây dựng được thương hiệu cho nông nghiệp Việt và tăng giá trị gia tăng cho nông nghiệp Việt Nam.

CTCP Đầu tư và sản xuất Thống Nhất (GTN),

mới đổi tên thành GTNFoods. Từ năm 2015 công ty này đổi hướng và thu tóm ở các công ty nông nghiệp với các thương vụ đình đám như mua cổ phần chi phối của Tổng công ty chè, công ty này cũng sở hữu 5 công ty chè khác là chè Kim Anh, chè Trần Phú, chè Hà Tĩnh, chè Thái Nguyên, chè Phú Đa và sở hữu CTCP Thực phẩm Lâm Đồng.



Tập đoàn Vingroup đầu tư sản xuất các sản phẩm rau, quả sạch cho thị trường; áp dụng công nghệ cao trên các cánh đồng mẫu lớn để giảm chi phí sản xuất và sản xuất các sản phẩm nông nghiệp có giá trị xuất khẩu cao.

Tới cuối tháng 7/2015, Vingroup đã ký kết hợp tác với 3 đối tác hàng đầu thế giới về cung ứng công nghệ cao cho sản xuất nông nghiệp với tổng trị giá lên tới trên 1.000 tỷ

⁸TS Nguyễn Đỗ Anh Tuấn, Viện trưởng IPSARD

đồng. Ba đối tác này đều đến từ những nền nông nghiệp nổi tiếng, gồm NETAFIM (Israel); KUBOTA (Nhật Bản) và Teshuva Agricultural Projects - TAP (Israel). Các đối tác sẽ cung cấp cho VinEco nền tảng công nghệ cao phục vụ sản xuất nông nghiệp an toàn trên quy mô lớn theo tiêu chuẩn VIETGAP và GLOBALGAP.

Vingroup đã thành lập Công ty VinEco có số vốn điều lệ 2.000 tỷ đồng để triển khai các hoạt động nông nghiệp tại nhiều địa phương trên cả nước. Bước đầu vào lĩnh vực trồng trọt, áp dụng các công nghệ và kỹ thuật tiên tiến hàng đầu trên thế giới để cung cấp rau quả hữu cơ và rau quả sạch cho thị trường theo các tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP. “Sứ mệnh của VinEco là cung cấp nguồn thực phẩm sạch, an toàn vì sức khỏe của người dân Việt và các thế hệ tương lai, tiến tới việc đưa một số nông sản thế mạnh Việt Nam ra thế giới”- Vingroup khẳng định.



Ngày 17/7/2016, Đoàn công tác liên ngành do Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch UBTW MTTQ Việt Nam Nguyễn Thiện Nhân dẫn đầu đã khảo sát và làm việc với một số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn thuộc Tập đoàn Vingroup. Đây là hoạt động nhằm thực hiện Chương trình phối hợp vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020 giữa Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ký kết ngày 30/3/2016.

Chủ tịch Nguyễn Thiện Nhân cho biết, mục tiêu của Chương trình phối hợp vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020 giữa Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt



Nam hướng đến năm 2017 có 50% số hộ nông dân sản xuất an toàn, năm 2020 có 90% các hộ nông dân sản xuất an toàn. Đây là lộ trình dài nhằm thay đổi nhận thức, muốn vậy, cần hình thành chương trình truyền thông quốc gia về an toàn thực phẩm. Trước hết, cần vận động người sản xuất bao gồm người nông dân cá thể, hợp tác xã, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh sản xuất ra các sản phẩm an toàn. Hiện tại, sản phẩm của hơn 6 triệu nông dân vào được cửa hàng.

CTCP Tập đoàn Kido bắt đầu mở rộng M&A trong lĩnh vực thực phẩm và gia vị với 3 mũi nhọn mỹ ăn liền, dầu ăn và gia vị. Ở thời điểm hiện tại Kido mới sở hữu gần 24% cổ phần tại Tổng Công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Votarimex. Kido cũng đã tham gia thị trường mỹ ăn liền với thương vụ kết hợp với Saigon Ve wong cho ra mắt sản phẩm mỹ Đại Gia Đình. Để tập trung cho ngành thực phẩm và gia vị, trong năm nay Kido sẽ bán nốt 20% cổ phần mảng bánh kẹo, đẩy mạnh mảng kem và và Tập đoàn này có tham vọng sẽ sở hữu trên 51% cổ phần của Votarimex vào cuối năm 2016.

CTCP Tập đoàn Masan rất “bạo tay” trong việc chi các khoản tiền khổng lồ thu tóm các công ty. Tại thời điểm 31/3/2016 Masan đã chi hơn 6.400 tỷ vào các công ty con và 10.880 tỷ đầu tư vào 40 công ty liên kết trong đó có các công ty đình đám như VinaCafeBiên Hòa, CTCP Dinh dưỡng nông nghiệp quốc tế (Anco), CTCP Việt Pháp sản xuất thức ăn gia súc (Proconco), Cholimex. Gần đây nhất, Masan đã chi hơn 2.100 tỷ đồng để sở hữu 24,9% cổ phần công ty NHNN MTV Việt Nam Kỹ nghệ Súc Sản (Vissan).

HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ - ĐỘNG LỰC THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Ngành nông nghiệp Việt Nam thời gian qua đã chủ động và tích cực hội nhập quốc tế nhằm khai thác tối đa các nguồn lực bên ngoài để góp phần thúc đẩy nông nghiệp phát triển bền vững, phục vụ tiến trình hội nhập quốc tế của đất nước trong lĩnh vực nông nghiệp và

phát triển nông thôn, cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn tiếp tục có sự chuyển dịch tích cực, tạo nhiều việc làm, thu hút đầu tư và thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ tạo tiền đề quan trọng cho việc giữ vững ổn định xã hội và nâng cao đời sống cho người nông dân.

Cũng chính từ áp lực của hội nhập, phải đối mặt với sức ép cạnh tranh ngày càng lớn từ những sản phẩm cùng loại có ưu thế về công nghệ chế biến, giá thành và nguồn gốc xuất xứ của các nước khác, Việt Nam đã liên tục cải thiện và nâng cao năng lực cạnh tranh; tăng cường sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, bộ, ngành trong nghiên cứu ban hành chính sách cũng như tổ chức thực hiện; xây dựng tư duy tổng thể, hệ thống và đồng bộ trong tiếp cận thị trường và chú trọng nâng cao nhân tố con người trong tham gia hội nhập quốc tế...

Thúc đẩy và tạo điều kiện giúp cho doanh nghiệp nông nghiệp tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu để tạo giá trị gia tăng. Cụ thể, cần tổ chức ngành hàng tốt hơn, chia nhỏ quyền lực cho cá đơn vị tổ hợp tác, cá thể trên cơ sở phát triển mạnh cơ sở hạ tầng.⁹

Ngành chăn nuôi vừa manh mún, tự phát, năng suất lại thấp, giá thành cao. Bên cạnh đó, liên kết theo chuỗi giá trị trong ngành chăn nuôi còn yếu. Với nền tảng như vậy, khi tiến sâu vào hội nhập, ngành chăn nuôi muốn giữ “sân nhà” còn khó chứ chưa nói gì tới đấu đá ở “sân khách”.

“Tác động trực tiếp và gay gắt nhất của các FTA chính là việc giảm các dòng thuế theo lộ trình đã cam kết, tạo cơ hội ngày càng tăng đối với việc nhập khẩu các sản phẩm chăn nuôi vào nước ta do có lợi thế về giá, về an toàn thực phẩm, trực tiếp cản trở sản xuất chăn nuôi trong nước, để tạo tình trạng cạnh tranh không cân sức và thiệt thòi vẫn luôn là chăn nuôi trong nước”¹⁰

Bộ Nông nghiệp & PTNT mong muốn các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp không chỉ nhằm thu về lợi nhuận cho mình mà cần dẫn dắt nền nông nghiệp hội nhập và giúp cho nông dân làm giàu.¹¹

Nhìn sâu vào “lỗ hổng” khiến nông nghiệp không thể trút bỏ “manh áo” cũ manh mún, nhỏ lẻ để khoác lên mình “tấm áo” mới quy mô công nghiệp, hiện đại¹²

Với xuất phát điểm hiện tại, con đường hội nhập của ngành nông nghiệp Việt Nam còn không ít gập ghềnh. Tuy nhiên, với sự quyết tâm cao độ cùng tổng thể các giải pháp, hy vọng trong tương lai nông nghiệp Việt Nam có thể tận dụng tốt nhất những cơ hội, đồng thời từng bước hóa giải thách thức để vững vàng phát triển.

Hội nhập sâu không chỉ có cơ hội mà còn là thách thức khi chất lượng gạo Thái Lan cao hơn gạo Việt Nam, chuối Philippines đẹp và bảo quản tốt hơn chuối Việt; hay như dưa, cà phê của Indonesia chất lượng đồng đều hơn mặt hàng cùng loại Việt Nam; hạt giống của Nhật Bản bỏ xa Việt Nam về chất lượng. Các mặt hàng chăn nuôi (thịt, sữa) và trồng trọt (trái cây) được dự báo là khó cạnh tranh ngay tại thị trường nội địa.¹³

Hội nhập vào thị trường ASEAN, EEU... và TPP sẽ là thách thức lớn. Đó là những “biến thật sự lớn” không dễ vượt qua khi phần lớn doanh nghiệp Việt vẫn còn xuất thô nông sản là chính, chưa đủ sức làm chủ thị trường. TPP đặt ra những tiêu chuẩn kỹ thuật hay hàng rào kỹ thuật cao hơn nhằm đảm bảo an toàn, chất lượng cuộc sống con người, kể cả tiêu chuẩn gắn với môi trường, lao động... Vì vậy, các “biện pháp kỹ thuật” (TBT) với nhóm các “biện pháp vệ sinh và kiểm dịch động thực vật” (SPS) như việc kiểm dịch, dư lượng kháng sinh, nhãn mác bao bì... các nước, là những thách thức cao hơn so với bãi bỏ thuế quan. Những quy định TPP về quy tắc xuất xứ sẽ gây khó mặt hàng xuất khẩu chủ lực như thủy sản; về môi trường, có những yêu cầu cam kết cấm trợ cấp đánh bắt thủy hải sản, có thể gây bất lợi với việc phát triển ngành này. Có thể nói, các dòng thuế quan được gỡ bỏ là “lực đẩy”, tạo điều kiện cho nhiều mặt hàng nông sản Việt có thể vươn xa, nhưng cũng là “lực hút” nông sản các nước vào thị trường Việt.

Rõ ràng, trong bối cảnh toàn cầu hóa và cạnh tranh, các doanh nghiệp Việt Nam phải vươn tới các chuẩn mực quốc tế trong quản trị điều hành, tận dụng tốt các lợi thế trong tiến trình hội nhập, nỗ lực hơn nữa để biến thách thức thành cơ hội.

Hội nhập kinh tế quốc tế là phù hợp với lợi ích lâu dài của đất nước, không thể xây dựng nền kinh tế vững mạnh

nếu không có mở cửa hội nhập và đây là quá trình không thể đảo ngược. Để thực hiện được mục tiêu đề ra cần làm tốt tái cơ cấu ngành theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, nắm vững yêu cầu hội nhập, cụ thể hóa trong các chương trình kế hoạch, trên cơ sở đó lựa chọn nhiệm vụ ưu tiên thực hiện.



⁹Chuyên gia nông nghiệp Đặng Kim Sơn

¹⁰Ông Đoàn Xuân Trúc, Phó Chủ tịch Hội Chăn nuôi Việt Nam

¹¹Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Vũ Văn Tám

¹²PTS. TS Bùi Tấn Thắng, nghiên cứu viên cao cấp của Bộ Công Thương

¹³Tiến sĩ Nguyễn Quốc Vọng, Đại học RMIT (Australia)